

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1803**/UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 4 năm 2019

V/v hỗ trợ thực hiện dự án
thuộc Chương trình nông thôn
miền núi năm 2020

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025; Công văn số 418/BKH-CN-ĐP ngày 26/02/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc đơn đốc đề xuất đặt hàng dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025.

Trên cơ sở Thông báo số 622/TB-BKH-CN ngày 12/3/2019 về Kết luận của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Chu Ngọc Anh tại buổi làm việc với Lãnh đạo Tỉnh ủy và Đoàn công tác của tỉnh Quảng Ngãi; nay UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi thực hiện dự án “Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết trong sản xuất lúa giống xác nhận và gạo chất lượng cao đạt tiêu chuẩn VietGAP tại tỉnh Quảng Ngãi và khu vực lân cận các tỉnh miền Trung” thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, bắt đầu thực hiện năm 2020.

(Hồ sơ gửi kèm theo: Phiếu đề xuất đặt hàng; Hồ sơ Thuyết minh; Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn của tỉnh và Biên bản họp Hội đồng).

Kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Vụ Phát triển Khoa học và Công nghệ địa phương (Bộ Khoa học và Công nghệ);
- Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi (Bộ Khoa học và Công nghệ);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- VPUB: C, PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{inc165}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Dũng

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG DỰ ÁN
(Dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi)
*(Kèm theo Công văn số 1803/UBND-KGVX ngày 12/4/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

1. Tên dự án:

Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết bền vững trong sản xuất lúa giống xác nhận và gạo chất lượng cao đạt tiêu chuẩn VietGAP tại tỉnh Quảng Ngãi và khu vực lân cận các tỉnh miền Trung.

2. Mục tiêu:

2.1 Mục tiêu chung:

Ứng dụng khoa học công nghệ hình thành mô hình liên kết trong sản xuất lúa giống và gạo chất lượng cao, đảm bảo tính bền vững và nâng cao thu nhập cho doanh nghiệp, người dân trong vùng dự án.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng được mô hình liên kết trong sản xuất lúa giống xác nhận và gạo chất lượng cao đạt tiêu chuẩn VietGAP.
- Sản xuất lúa giống: quy mô 800ha/4 vụ, năng suất bình quân 6 tấn/ha, sản lượng giống thu mua 3.200 tấn; chất lượng đạt tiêu chuẩn giống cấp xác nhận.
- Sản xuất lúa thương phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP: Quy mô 320ha/4 vụ, năng suất bình quân 6 tấn/ha, sản lượng lúa thương phẩm 1.920 tấn.
- Nâng cao năng lực cho doanh nghiệp và các hợp tác xã tham gia dự án.
- Đào tạo 26 kỹ thuật viên, tập huấn cho 380 - 400 lượt nông dân.

3. Tính cấp thiết của Dự án.

Quảng Ngãi có dân số khoảng 1,3 triệu người, diện tích tự nhiên hơn 5.135 km², mặt hướng ra biển Đông, phía tây giáp tỉnh Kon Tum, phía Bắc giáp tỉnh Quảng Nam, phía nam giáp tỉnh Bình Định. Nằm ở vị trí trung độ của cả nước, Quảng Ngãi có 14 huyện thành phố; diện tích đất nông nghiệp toàn tỉnh là 150.799 ha, chiếm 29,25 % tổng diện tích. Lúa là một trong những loại cây trồng chính của tỉnh Quảng Ngãi, có diện tích canh tác lớn nhất so với các loại cây trồng khác. Theo số liệu tổng hợp năm 2018 toàn tỉnh có diện tích sản xuất lúa là 74.118,2 ha, năng suất lúa trung bình đạt 59,5 tạ/ha. Trong đó, Mộ Đức là huyện có diện tích trồng lúa lớn nhất tỉnh, diện tích trồng lúa năm 2018 là 10.639 ha, năng suất lúa đạt 66,5 tạ/ha cao nhất trong các huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi.

- Nhu cầu về hạt giống lúa hàng năm để phục vụ sản xuất lúa gạo của trên địa bàn tỉnh từ 6000 - 7000 tấn, nhưng chất lượng hạt giống chưa đảm bảo. Hiện nay, việc sản xuất lúa, gạo của người dân mang tính tự phát, nhỏ lẻ, sử dụng hạt giống trôi

nổi trên thị trường, chưa đảm bảo chất lượng và canh tác chưa đúng theo quy trình kỹ thuật, lạm dụng phân hóa học, thuốc trừ sâu trong canh tác, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người trồng lúa và người tiêu dùng, đồng thời làm cho chi phí, giá thành sản xuất lúa gạo cao, hiệu quả thấp.

- Sản xuất lúa gạo ở tỉnh chủ yếu do người dân tự tổ chức sản xuất, chưa tạo được mô hình theo chuỗi liên kết trong sản xuất lúa gạo, chưa theo kịp yêu cầu của thị trường. Hiện chưa có mối liên kết sản xuất, tiêu thụ và chia sẻ lợi nhuận giữa người dân và doanh nghiệp trong sản xuất lúa gạo tại địa phương; chưa có cơ chế phối hợp hay hợp đồng cam kết trong việc cung ứng các vật tư sản xuất (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...), tổ chức sản xuất và thu mua sản phẩm. Trên địa bàn tỉnh, việc tiêu thụ lúa gạo chủ yếu phụ thuộc vào tư thương, giá cả lên xuống thất thường và thiếu sự đánh giá, kiểm soát chặt chẽ về chất lượng nên hiệu quả kinh tế của việc sản xuất lúa gạo còn thấp và thu nhập của người trồng lúa thiếu ổn định.

- Sản phẩm gạo thương phẩm trên địa bàn tỉnh hiện nay chủ yếu nhập từ các tỉnh miền Nam về, bởi vì người dân địa phương chủ yếu trồng các giống lúa có chất lượng chưa đạt yêu cầu theo nhu cầu của người tiêu dùng. Năm 2017, Công ty TNHH Nông Lâm nghiệp TBT là doanh nghiệp đầu tiên chủ động liên kết với HTX dịch vụ Nông nghiệp Đức Thạnh 1 tổ chức sản xuất thử 10 ha lúa gạo theo Quy trình VietGAP nhưng gặp nhiều khó khăn về công nghệ kỹ thuật canh tác và quản lý sản xuất nên kết quả chưa đạt được yêu cầu theo mong muốn. Đến nay, cả tỉnh cũng chưa có doanh nghiệp hay tổ chức nào sản xuất lúa gạo đạt theo tiêu chuẩn VietGAP. Trong khi đó nhu cầu sử dụng các sản phẩm gạo chất lượng cao, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm của người dân địa phương và nhu cầu thị trường hiện tại và trong tương lai ngày càng tăng nhanh. Do đó, vấn đề tổ chức sản xuất lúa giống và sản phẩm gạo chất lượng cao theo quy trình khép kín, đảm bảo an toàn thực sự cần thiết.

Giống lúa HY198 và Bắc Thịnh là 2 giống lúa mới được Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Quảng Ngãi đưa vào cơ cấu giống phục vụ sản xuất 2 vụ/năm, được nông dân đánh giá là phù hợp và cho năng suất, chất lượng, hiệu quả cao phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng. Công ty TNHH Nông Lâm nghiệp TBT đã sản xuất thử nghiệm trên nhiều vùng sinh thái khác nhau tại Quảng Ngãi, Bình Định và Quảng Nam.

Vi vậy để hình thành được mối liên kết bền vững từ sản xuất đến tiêu thụ (bao tiêu sản phẩm lúa gạo cho nông dân) trong việc sản xuất lúa giống xác nhận và gạo thương phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP, góp phần nâng cao, ổn định thu nhập cho người trồng lúa và doanh nghiệp, tạo sản phẩm hàng hóa lúa gạo chất lượng cao, an toàn đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội ở tỉnh Quảng Ngãi nói riêng, khu vực miền Trung nói chung, thì việc xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện dự án "*Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết bền vững trong sản xuất lúa giống xác nhận và gạo chất lượng cao đạt tiêu chuẩn VietGAP tại tỉnh Quảng Ngãi và khu vực lân cận các tỉnh miền Trung*" là hết sức cần thiết.

4. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:

TT	Các nội dung chính	Kết quả dự kiến
1	Khảo sát, đánh giá, lựa chọn vùng sản xuất (đất đai, nước tưới, giao thông...)	Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá vùng sản xuất đảm bảo các điều kiện triển khai dự án
2	Chuyển giao và tiếp nhận các quy trình công nghệ sản xuất: Quy trình sản xuất hạt giống lúa cấp xác nhận 1; Quy trình sản xuất lúa gạo thương phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP; Quy trình công nghệ xay xát, đóng gói gạo chất lượng cao	Các quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện vùng triển khai dự án.
3	Đầu tư nâng cao năng lực cho doanh nghiệp và hợp tác xã: Xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm nguyên vật liệu, thiết bị phục vụ dự án	<p>Cơ sở hạ tầng; Nhà kho chứa, kho lạnh bảo quản hạt giống, hệ thống sấy, sơ chế đóng gói hạt giống; Hệ thống xay xát, đánh bóng gạo theo đúng kỹ thuật; trang thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ dự án:</p> <p>+ 01 mô hình thu hoạch, sơ chế, đóng gói hạt giống lúa.</p> <p>+ 01 mô hình chế biến đóng gói gạo VietGAP</p>
4	Xây dựng mô hình liên kết sản xuất giống lúa xác nhận: + Tổ chức tập huấn kỹ thuật; + Thực hiện 04 mô hình sản xuất lúa giống tại 4 xã (diện tích 200 ha); các mô hình có đủ cơ sở khoa học và thực tiễn để nhân rộng cho các địa phương khác.	Sản xuất hạt giống lúa đạt tiêu chuẩn cấp xác nhận 1 (Chất lượng hạt giống đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01-54/2011/BNNPTNT): Diện tích 200 ha; Năng suất đạt 6,0 tấn/ha; Sản lượng đạt 3.200 tấn.
5	Xây dựng mô hình liên kết sản xuất lúa gạo thương phẩm: + Tổ chức tập huấn kỹ thuật; + Thực hiện các bước và đăng ký chứng nhận VietGAP cho sản phẩm lúa, gạo thương phẩm; + Đăng ký nhãn hiệu sản phẩm gạo thương phẩm; + Thực hiện 02 mô hình sản xuất	<p>- Sản xuất lúa gạo thương phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP: Diện tích: 80 ha; Năng suất: 6,0 tấn/ha; Sản lượng: 1.920 tấn</p> <p>- Xây dựng được thương hiệu hạt giống lúa và gạo VietGAP.</p>

	lúa thương phẩm (diện tích 320 ha) đạt tiêu chuẩn VietGAP.	
6	Tổ chức tuyên truyền, quảng bá sản phẩm, giới thiệu, nhân rộng mô hình lúa gạo chất lượng cao, an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP.	Sản phẩm được tổ chức quảng bá đến người tiêu dùng; mô hình được giới thiệu, quảng bá, nhân rộng đến các vùng sản xuất lúa trong và ngoài tỉnh.

5. Dự kiến thời gian thực hiện: 24 tháng, bắt đầu từ tháng 1 năm 2020.

6. Dự kiến kinh phí:

Tổng kinh phí: 25.049,41 triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách sự nghiệp khoa học trung ương: 12.046,91 triệu đồng.
- Ngân sách sự nghiệp khoa học địa phương: 1.157,02 triệu đồng
- Nguồn khác (dân, doanh nghiệp): 11.845,48 triệu đồng
- + Doanh nghiệp: 10.104,38 triệu đồng
- + Dân: 1.741,1 triệu đồng

7. Đề xuất tổ chức chủ trì và đánh giá năng lực của Tổ chức chủ trì

- Tổ chức chủ trì dự án: Công ty TNHH nông lâm nghiệp TBT
- + Người đại diện: Võ Thị Hồng Vân Chức vụ: Giám đốc
- + Địa chỉ: 135 Chu Văn An, Phường Nghĩa lộ, TP Quảng Ngãi
- + Email; vantbtmientrung@gmail.com; Điện thoại: 0552.3810718
- Năng lực tổ chức chủ trì:

+ Có đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn phù hợp và kinh nghiệm thực hiện sản xuất và thương mại lúa giống và lúa gạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận. Có trình độ chuyên môn phù hợp và có đủ nhân lực để triển khai thực hiện dự án.

+ Có nhà xưởng và máy móc thiết bị đảm bảo triển khai thực hiện dự án.

+ Có nguồn vốn tự có của công ty để duy trì hoạt sản xuất nông nghiệp hàng năm và có khả năng kêu gọi, huy động vốn từ nhiều nguồn khác nhau để thực hiện dự án.

8. Đề xuất tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ và đánh giá năng lực của Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ

- Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.
- + Người đại diện: GS.TS. Trần Đăng Hòa
- + Trưởng Khoa Nông học

+ Địa chỉ: 102 Phùng Hưng, thành phố Huế

+ ĐT: 0234 3525544; Email: trangdanghoa@huaf.edu.vn

- Năng lực của tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ: Có đội ngũ giảng viên, cán bộ với trình độ chuyên môn cao phù hợp với công nghệ chuyển giao; có nhiều kinh nghiệm trong công tác hỗ trợ ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp; đã triển khai nhiều dự án cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp bộ và nông thôn miền núi, trực tiếp tập huấn kỹ thuật, thực hiện chuyển giao và hỗ trợ áp dụng công nghệ cho nhiều dự án về sản xuất giống lúa xác nhận và lúa gạo an toàn cho một số địa phương ở miền Trung nên có đủ khả năng hỗ trợ chuyển giao công nghệ cho dự án.

Một số đặc điểm tiên tiến của quy trình công nghệ dự kiến chuyển giao là:

- Quy trình công nghệ sản xuất hạt giống lúa cấp xác nhận: Xây dựng, kiểm soát vùng sản xuất giống, bảo quản đóng gói, kiểm định chất lượng hạt giống ngoài đồng ruộng, trong và ngoài kho bảo quản (kiểm tra mẫu trực tiếp trên đồng ruộng, trước khi đưa vào kho bảo quản và trước khi đưa ra sản xuất như: tỷ lệ nảy mầm, tỷ lệ lẫn tạp); xây dựng hệ thống sấy lúa, thay thế phơi trên sân gạch đảm bảo được độ đồng đều và nâng cao chất lượng hạt giống.

- Quy trình công nghệ sản xuất lúa gạo đạt tiêu chuẩn VietGAP: xây dựng quy trình có sự giám sát chặt chẽ của các cán bộ quản lý, được thực hiện theo quy trình chất lượng từ khâu trên đồng ruộng, đến quá trình phơi sấy, xay xát, đánh bóng hạt gạo, kiểm tra bao bì đóng gói trước khi đưa đi bảo quản và đưa ra thị trường tiêu thụ, ghi chép nhật ký thực hiện để có thể truy nguyên nguồn gốc sản phẩm. Sử dụng kỹ thuật sản xuất “3 giảm 3 tăng” “1 phải 5 giảm”, trong đó sử dụng giống lúa xác nhận, giảm sử dụng phân bón hóa học, tăng cường phân hữu cơ sinh học; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, đảm bảo thời gian cách ly nhằm đảm bảo lúa đạt chất lượng và giảm ô nhiễm môi trường.

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng